

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH H

-----***-----

Bản án số: 33/2022/HSST
Ngày: 19/5/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng**.
2/ Ông **Nguyễn Xuân Khải**.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Phạm Đăng Toàn** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên toà: Ông **Bùi Kim Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/HSST - QĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Đình S**, sinh năm 1974 tại xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang, tỉnh HD.

- Nơi cư trú: Thôn Kh, xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang, tỉnh HD.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam.
- Trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Tự do.
- Con ông Vũ Đình Bính (Đã chết) và bà Dương Thị Công, sinh năm 1945.
- Họ và tên vợ: Phạm Thị Dân, sinh năm 1978.
- Có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006.
- Tiền án: Ngày 02/02/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Gi, tỉnh HD xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2021 (Có mặt).
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022, tạm giam ngày 16/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

2. Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm 1971 tại xã Đ, huyện Gi, tỉnh HD.

- Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Gi, tỉnh HD.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.
- Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do.
- Họ và tên cha: Phạm Văn T (Đã chết).

Con ông Nguyễn Thị M (sinh năm 1936) và bà Phạm Thị Nguyên (sinh năm 1957).

- Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972.

- Có 3 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2002.

- **Tiền án:** Ngày 27/9/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh HD xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2022, tạm giam ngày 16/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (Cố mật).

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972 (Cố mật).

Hộ khẩu: Thôn Đ, xã Đ, huyện Gi, tỉnh HD.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H và Vũ Đình S là những đối tượng nghiện chất ma túy (Heroine) và có mối quan hệ với nhau từ trước.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, S đang ở nhà thì H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu xanh đen biển số 34B3-847.84 đến chơi. Lúc này do có nhu cầu sử dụng ma túy (heroine) nên S rủ H đi mua ma túy về sử dụng. H đồng ý và điều khiển xe mô tô nói trên chở S đến khu vực bờ sông thuộc địa phận thị trấn Kê sắt, huyện Bình Giang, tỉnh HD thì dừng lại đứng ngoài đợi. Còn S xuống xe đi bộ về phía một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đứng gần đó hỏi mua 200.000 đồng ma túy (heroine), người đàn ông nói trên cầm tiền và đưa lại cho S 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất ma túy. S cất 01 gói ma túy vào túi áo phía trước, còn lại 01 gói ma túy S cầm ở lòng bàn tay trái rồi quay lại chỗ H đứng đợi. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở S mang theo số ma túy nói trên đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, khi H chở S về đến khu vực phía trước Xí nghiệp tài nguyên và môi trường số 5 thuộc địa phận tổ dân phố Thịnh Vạn, phường Minh Đức, thị xã M, tỉnh H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M phối hợp với Công an phường Minh Đức tiến hành kiểm tra. Khi bị phát hiện S đã làm rơi gói ma túy cầm ở lòng bàn tay trái xuống mặt đường.

Vật chứng thu giữ: *Tại mặt đường cách vị trí chân của S đứng 20cm 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột (ký hiệu M1); Tại túi áo ngực bên trái của S 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột (ký hiệu M2); Tại túi quần phía trước bên phải của S số tiền 400.000 đồng. Đồng thời quản lý của H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 34B3-847.84.*

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn H ở thôn Đ, xã Đ và chỗ ở của Vũ Đình S ở thôn Kh, xã Vĩnh Hưng, đều thuộc huyện Bình Giang, tỉnh HD. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan (Bút lục số: 56-59).

Tại bản thông báo kết luận sơ bộ số 97/MT-PC09 ngày 13/01/2022 và bản kết luận giám định số 97/MT-PC09 ngày 16 tháng 01 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục, bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,090gam, là ma túy, là loại Heroine. Mẫu chất màu trắng dạng cục, bột trong niêm phong ghi ký hiệu M2, có khối lượng là 0,189 gam, là ma túy, là loại Heroine.*

Quá trình điều tra bị can Vũ Đình S và Phạm Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài ra S và H còn khai nhận: Trước đó vào ngày 11/01/2022, S và H mỗi người góp 50.000 đồng sau đó đi đến thị trấn kẻ sắt, huyện Bình Giang, tỉnh HD mua ma túy rồi cả hai mang về cánh đồng thuộc thôn Kh, xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang, tỉnh HD sử dụng hết

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 34B3-847.84. Qua điều tra xác định là tài sản riêng của chị Phạm Thị H1, sinh năm 1971 ở thôn Đ, xã Đ, huyện Gi, tỉnh HD (là vợ của H). Khi cho H mượn xe chị H1 không biết H sử dụng chiếc xe mô tô nói trên để đi mua ma túy. Nay chị H đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô trên.

Đối với số tiền 400.000 đồng quản lý của S. Qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của S không liên quan đến tội phạm. S đề nghị được nhận lại số tiền nói trên.

Đối với người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ S và H khai đã bán ma túy cho S ngày 13/01/2022 và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 11/01/2022 xảy ra tại huyện Bình Giang, tỉnh HD. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã có công văn thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, tỉnh HD để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSMH ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố các bị cáo Vũ Đình S và Phạm Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

+ Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã M:

- Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38; điều 17, điều 58 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo S và bị cáo H. Ngoài ra, bị cáo S còn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Vũ Đình S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; tuyên phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Vũ Đình S 400.000 đồng; trả lại chị Phạm Thị H1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 34B3-847.84.

Tịch thu cho hủy bỏ số Heroine do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

Đề nghị HĐXX giải quyết quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an **thị xã M**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với **nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản kiểm tra, vật chứng thu giữ**, phù hợp với các tài liệu **chứng cứ** khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: “Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2022 tại khu vực phía trước xí nghiệp Tài nguyên và môi trường số 5 thuộc địa phận tổ dân phố Thịnh Vạn, phường Minh Đức, thị xã M, tỉnh H. Phạm Văn H có hành vi dùng xe mô tô chở Vũ Đình S cất giấu trái phép trên người tổng số 0,279 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố các bị cáo Vũ Đình S, Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, điều 249 - Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chỉ vì thói quen chơi bời, hưởng thụ, các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là nguyên nhân làm hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc, kinh tế gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh những loại tội pháp khác. Vì vậy cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo.

Trong vụ án này có đồng phạm tham gia nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo S là người rủ rê, dùng tiền và trực tiếp mua ma túy; bị cáo H có vai trò đồng phạm **giúp sức** trong hành vi thực hiện tội phạm. **Bị cáo S có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo H có 01 tiền án về tội Chứa mại dâm đều chưa được xóa án tích. Các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.**

Điều này chứng tỏ các bị cáo không có ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và liêm lĩnh trong việc thực hiện tội phạm. Vì vậy HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người; đồng thời HĐXX cũng căn cứ vai trò của từng bị cáo trong vụ án để quyết định mức hình phạt đối với từng bị cáo khi lượng hình.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo **thành khẩn** khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. **Ngoài ra bố bị cáo S được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống mỹ nên bị cáo S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.**

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy **các** bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Cần trả lại bị cáo Vũ Đình S số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*); trả lại chị Phạm Thị H1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 34B3-847.84.

- Cần tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 97/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H bên trong chứa 0,087g ma túy Heroine trong niêm phong ký hiệu M1 và 0,186g ma túy Heroine trong niêm phong ký hiệu M2; 02 mảnh giấy bạc bọc ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

[5]. Về án phí: **Các bị cáo Vũ Đình S và Phạm Văn H mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.**

Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân thị xã M

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, **khoản 2** điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38; điều 17, điều 58 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Đình S.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 1 điều 38; điều 17, điều 58 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Phạm Văn H.**

[2] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Đình S, Phạm Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[3] Về hình phạt:

- Xử phạt các bị cáo Vũ Đình S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam bị cáo 13/01/2022.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam bị cáo 13/01/2022.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1, khoản 2 điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Vũ Đình S số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*).
- Trả lại chị Phạm Thị H1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 34B3-847.84.
- Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 97/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H bên trong chứa 0,087g ma túy Heroine trong niêm phong ký hiệu M1 và 0,186g ma túy Heroine trong niêm phong ký hiệu M2; 02 mảnh giấy bạc bọc ma túy và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKSMH ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M).

[6] Về án phí: Các bị cáo Vũ Đình S, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND thị xã M;
- Công an thị xã M;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG